

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH

Bản án số: 24/2025/HS-ST

Ngày: 29/9/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hảo**

Bà **Lê Thị Thu Anh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Anh**, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Thị Thu H (tên gọi khác: không); sinh ngày 17/11/1993, tại: Đông H, Hưng Yên; nơi thường trú: thôn Vạn T, xã Đông H, tỉnh Hưng Yên; tạm trú: khu Hải H4, phường M1, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Viết H và bà Phạm Thị Ph; chồng: chưa có, con: 08 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2025; tiền án: ngày 11/3/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 12/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tiền sự: chưa; bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/3/2025 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 16/7/2025, bị bắt đi thi hành án tại Trại giam Ninh Khánh- tỉnh Ninh Bình - có mặt.

2/Nguyễn Văn Ph (tên gọi khác: không); sinh ngày 14/7/1998, tại: Quảng Y (nay là phường Hiệp Hoà), Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 8, phường Hiệp H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu Hồng K, phường M2, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Kh; con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa

có; tiền án: Ngày 01/02/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/01/2025 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 27/9/2021, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Ngày 05/8/2022, bị Công an thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”; bị bắt quả tang ngày 23/3/2025, hiện tạm giam tại Phân trại Móng Cái - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

3/Bùi Đình L (tên gọi khác: không); sinh ngày 17/01/1995, tại: Đông Tr (nay là phường An Sinh), Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Nghĩa H, phường An S, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đình B và bà Cao Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; nhân thân: ngày 07/01/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/3/2025, hiện tạm giam tại Phân trại Móng Cái - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh **Nguyễn Văn V** - vắng mặt.

Chị **Lê Thị X** - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/3/2022 và ngày 12/7/2022, Nguyễn Thị Thu H bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh) xử phạt 09 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do H đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được Tòa án cho hoãn chấp hành án phạt tù. Trong thời gian được hoãn chấp hành án Nguyễn Thị Thu H lại tiếp tục phạm tội, như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/3/2025, Nguyễn Văn Ph gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 túi ma túy với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). H hẹn Ph đến khu vực ngõ 327 Trần Quốc Tảng, phường M1, tỉnh Quảng Ninh để giao ma túy cho Ph. Sau khi mua được ma túy, Phong và Bùi Đình mang đến bên cảng Vạn Gia thuộc thôn 3, xã Vĩnh Thực, tỉnh Quảng Ninh để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Phong: tại túi quần bên phải 01 (một) gói giấy màu trắng, trong gói giấy có 01 (một) túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp, trong túi chứa chất tinh thể màu trắng và trong túi quần bên trái của Phong: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xanh bên trong lắp sim số 0333.034.953; thu giữ tại túi áo khoác phía trong bên trái của Lục: 01 (một) ống thủy tinh được gắn với 01 (một) nắp nhựa màu trắng, một đầu của ống thủy tinh được nối với một đoạn ống hút nhựa màu xanh bằng băng dính màu đen, đầu còn lại được uốn cong có bầu tròn, bên trong ống thủy tinh dính chất màu trắng dạng vệt.

Đến 21 giờ 00 phút ngày 24/3/2025, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Hải

Hòa, thành phố M(nay là phường Móng Cái 1), tỉnh Quảng Ninh và Đội Kiểm soát Hải quan - Chi cục Hải quan khu vực VIII kiểm tra hành chính tại phòng trọ của Nguyễn Thị Thu H ở số 05, ngõ 327 Trần Quốc Tảng thuộc khu 4, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh, phát hiện H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay phải Hương 01 (một) gói giấy, trong gói giấy gói 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; trên thảm trải trên sàn nhà 01 (một) túi nilon bên trong có 01 (một) ống hút nhựa màu hồng, trong túi và trên ống hút đều dính chất tinh thể màu trắng; trên kệ gỗ kê góc phòng 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, bên trong gắn sim số 0332943796.

Vì H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh không áp dụng biện pháp tạm giam đối với Hương. Nên, đến 15 giờ ngày 16/5/2025 Hương lại tiếp tục bán cho Nguyễn Văn V, trú tại: thôn Nam, phường Móng Cái 2, tỉnh Quảng Ninh) 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy “đá” tại ngã ba đường gần cầu Trà Bình giao nhau giữa Tỉnh lộ 335 với đường đi xã Vạn Ninh cũ thuộc phường Móng Cái 1.

Sau khi mua được ma túy của H, V đem đi bán cho Trần Văn Th (sinh năm 1987, trú tại khu 2, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Trần Văn Th: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 310 và 311/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+ Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn Ph và Bùi Đình L ký hiệu M1 đến M2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng: M1: 0,157gam, M2: dạng vết không xác định được khối lượng. Tổng khối lượng 0,157g (không phẩy một năm bảy gam).

+ Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Thị Thu H ký hiệu M1 đến M3 gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: M1: 0,21 gam, M2: dạng vết không xác định được; M3: 0,413 gam. Tổng khối lượng: 0,623g (không phẩy sáu hai ba gam).

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Văn Ph, Bùi Đình L đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Hương khai: Nguồn gốc số ma túy của H bị thu giữ và số ma túy bán cho Ph, do H mua của một người đàn ông tên Huy (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) còn nguồn gốc số ma túy H bán cho V là của người đàn ông tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho. Số tiền bán ma túy cho Ph, H đã chi tiêu cá nhân hết, còn số tiền bán ma túy cho V thì Vang chưa trả cho H. Còn Nguyễn Văn Ph và Bùi Đình L khai số tiền mua ma túy của Hương là của Ph và L mỗi người 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Người chứng kiến anh Nguyễn Văn V, chị Lê Thị X trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 2556/CT-VKSMC ngày 04/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Ninh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo **Nguyễn Văn Ph** và **Bùi Đình L**, về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: các bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Thị Thu H* từ **08 (tám) năm** đến **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tổng hợp với **08 (tám) năm 03 (ba) tháng** tù tại Bản án số 12 ngày 11/3/2022 và Bản án số 58/2022 ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo *Nguyễn Thị Thu H* phải chấp hành hình phạt chung của 3 bản án là từ **16 (mười sáu) năm 03 (ba) tháng** đến **16 (mười sáu) năm 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2025.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn Văn Ph* từ **21 (hai mươi một) tháng** đến **24 (hai mươi bốn) tháng** tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2025.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo *Bùi Đình L* từ **18 (mười tám) tháng** đến **21 (hai mươi một) tháng** tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh thu giữ của *Nguyễn Thị Thu H*; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone, màu xanh thu giữ của *Nguyễn Văn Ph*.

+ Truy thu của bị cáo *H*: số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,63 gam ma túy Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu hồng, một đầu cắt vát nhọn; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, một đầu có nắp nhựa màu xanh hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 sim điện thoại.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo *Phong* và bị cáo *Lục* nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất; bị cáo *Hương* không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Ninh,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/3/2025 và 24/3/2025; các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người chứng kiến; Kết luận giám định số 310, 311/KL-KTHS ngày 31/3/2025 và 608/KL - KTHS ngày 20/5/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: do H đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên được Tòa án cho hoãn chấp hành án phạt tù của hai Bản án số 12 ngày 11/3/2022 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và Bản án số 58/2022 ngày 12/7/2022 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh. Trong thời gian được hoãn chấp hành án H lại tiếp tục phạm tội cụ thể, ngày 23/3/2025 Nguyễn Văn Ph và Bùi Đình L mỗi người góp 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để Ph mua 0,157g (không phẩy một năm bảy gam) ma túy loại Methamphetamine của H tại ngõ 327 Trần Quốc Tảng, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh với mục đích để sử dụng. Tiếp đến ngày 16/5/2025, H lại bán 0,077g (không phẩy không bảy bảy gam) ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Nguyễn Văn V tại khu 1, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh, số ma túy này V bán lại cho Trần Văn Th. Ngoài ra, Hương còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,623g (không phẩy sáu hai ba gam) ma túy, loại Methamphetamine tại nhà trọ thuộc khu 4, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh, với mục đích để bán.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo H cho Ph, L và V trong thời gian hoãn chấp hành án phạt tù nhằm mục đích kiếm lời đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Bùi Đình L đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì lợi nhuận và nhu cầu cá nhân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Xét vai trò của các bị cáo:

Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: bị cáo H một mình thực hiện hành vi mua bán ma túy để kiếm lời nên Hương sẽ độc lập chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: bị cáo Ph là người khởi xướng rủ rê bị cáo L góp tiền và trực tiếp gọi điện để mua ma túy, bị cáo L góp tiền mua ma túy cùng Ph và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy. Nên bị cáo Ph giữ vai trò chính, bị cáo L giữ vai trò sau bị cáo Phong.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo H và L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Lục về nhân thân: ngày 07/01/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không biết tu dưỡng rèn luyện bản thân, đến nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lục.

Đối với bị cáo Ph ngày 01/02/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 28/01/2025 chấp hành xong hình phạt tù. Mặc dù bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản. Ngoài ra bị cáo Hương cũng đang chấp hành án phạt tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Hiện nay, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đang chấp hành hình phạt 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù về các tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt từ ngày 16 tháng 7 năm 2025 theo Bản án số 12 ngày 11/3/2022 và Bản án số 58/2022 ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh. Do đó, căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt tại Bản án số 12 ngày 11/3/2022 và Bản án số 58/2022 ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh.

[6] Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone màu xanh, lắp sim thu giữ của Nguyễn Thị Thu H; 01 (một) chiếc điện thoại iPhone, màu xanh, lắp sim thu giữ của

Nguyễn Văn Phong là phương tiện các bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, còn phôi sim không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+Truy thu của bị cáo H: số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

+ 0,63 gam ma túy Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu hồng, một đầu cắt vát nhọn; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, một đầu có nắp nhựa màu xanh hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 sim điện thoại gắn trong máy điện thoại của các bị cáo đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên H và người tên L là người mà H khai đã bán và cho ma túy cho H nhưng quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn V có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Th đã bị khởi tố điều tra trong vụ án khác nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Trần Văn Th là người mua ma túy của Vang để sử dụng nhưng chưa đủ căn cứ xử lý hình sự, UBND xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái (nay là phường Móng Cái 1) tỉnh Quảng Ninh đã xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thu H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án số 12 ngày 11/3/2022 và Bản án số 58/2022 ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Quảng Ninh. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung của 3 bản án là **16 (mười sáu) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2025.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ph 24 (hai mươi bốn) tháng tù**, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 23/3/2025.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Bùi Đình L 21 (hai mươi một) tháng tù**, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 23/3/2025.

2. Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án:

Căn cứ: khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone màu xanh thu giữ của Nguyễn Thị Thu H; 01 (một) chiếc điện thoại iPhone, màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Ph.

+ Truy thu của bị cáo H: số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,63 gam ma túy Methamphetamine; 01 đoạn ống nhựa màu hồng, một đầu cắt vát nhọn; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn, một đầu có nắp nhựa màu xanh hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 02 sim điện thoại.

(Vật chứng trên hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 6- Quảng Ninh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 13/2025/THA, ngày 05/9/2025).

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo *Nguyễn Thị Thu Hg, Nguyễn Văn Ph, Bùi Đình L* mỗi bị cáo phải chịu *200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Phân trại khu vực giam giữ Móng Cái- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại giam Ninh Khánh - tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng thi hành án Dân sự khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Phòng HSNV PV06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh; VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng HSNV PV06 Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an TpMóng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng cái;
- Thi hành án;
- Các Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa****Đỗ Thị Thanh Huệ**